

**ĐỀ CƯƠNG**  
**THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG,**  
**XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NĂM 2021**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30-KH/TU, ngày 21 tháng 5 năm 2021*  
*của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

-----

**1. Nội dung tuyên truyền trọng tâm**

**1.1.** Công tác học tập, phổ biến, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

- Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng với những cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm, nắm được những nội dung cơ bản của Nghị quyết.

- Phản ánh những cách làm mới, sáng tạo trong việc tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng ở Trung ương và địa phương trong bối cảnh tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

- Nêu những mô hình mới, hiệu quả trong việc tổ chức quán triệt các nghị quyết của Đảng ở các địa phương, đơn vị tạo ra động lực mới, khí thế mới trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát hiện những bất cập, hạn chế hoặc những biểu hiện hình thức trong việc tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, từ đó có những đề xuất, kiến nghị để đạt hiệu quả.

**1.2.** Công tác chuẩn bị, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước các cấp.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, thực sự là ngày hội của toàn dân.

- Việc chuẩn bị nhân sự cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội bảo đảm phát huy dân chủ, gắn với kết quả bầu cử đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Đại hội lần thứ XIII của Đảng, với quy hoạch các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021 - 2026. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức hiệp thương giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp đủ tiêu chuẩn, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống, có năng lực công tác, được nhân dân tín nhiệm; việc xử lý hợp lý mối quan hệ giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, vừa nâng cao chất lượng đại biểu, vừa tạo điều kiện, cơ hội phát triển cho đại biểu trẻ, đại biểu nữ, đại biểu là người dân tộc thiểu số.

- Phát hiện và phản ánh kịp thời những bất cập, hạn chế, thiếu sót trong các quy định, hướng dẫn về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

- Tình hình khắc phục khó khăn, thực hiện các giải pháp sáng tạo, phù hợp trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp để tổ chức cuộc bầu cử bảo đảm đúng thời gian theo Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 20/6/2020 của Bộ Chính trị.

- Về kết quả cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Làm rõ ưu điểm và nguyên nhân, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm.

- Tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp cùng các quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, về quyền và trách nhiệm của công dân trong việc góp phần xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân ngày càng trong sạch, vững mạnh.

- Công tác thông tin cổ động và không khí phấn khởi ở địa phương, cơ quan, đơn vị trước, trong và sau cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

**1.3.** Việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; tình hình, kết quả xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo định hướng khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Phản ánh quá trình xây dựng và hoàn thiện các dự thảo chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Nêu ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quá trình thảo luận xây dựng dự thảo và ý kiến tiếp thu, giải trình của các cơ quan soạn thảo.

- Việc xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác và các đề tài, đề án của các sở, ngành và các huyện, thị, thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 nhằm đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ và hiệu quả hơn công cuộc đổi mới. Nêu những điểm mới, triển vọng tạo nên những đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và từng địa phương.

- Các giải pháp phục hồi đà tăng trưởng kinh tế sau đại dịch Covid-19, cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và nghị quyết đại

hội đảng bộ các cấp.

- Phát hiện, nêu những điểm bất hợp lý, bất cập hoặc cảnh báo tác động xấu đến kinh tế - xã hội, môi trường và cuộc sống hạnh phúc của nhân dân do mặt trái của các chương trình, kế hoạch và đề án phát triển kinh tế - xã hội gây ra.

- Dự báo những nhu cầu mới, vấn đề phát sinh đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và an sinh xã hội nhằm bảo đảm cuộc sống hạnh phúc của nhân dân.

**1.4.** Tiếp tục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII. Tích cực đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”; phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng đối với việc phát triển đất nước và hội nhập quốc tế của Việt Nam.

- Việc quán triệt sâu sắc, vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc xây dựng các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta hiện nay.

- Làm rõ tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt trong các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH; kiên định đường lối đổi mới và những nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phản ánh những thành tựu mới trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại...

- Tiếp tục đấu tranh các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với lập luận thuyết phục và hình thức hấp dẫn để thu hút sự quan tâm của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Những vấn đề mới đặt ra trong việc phát huy trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, nhất là người đứng đầu để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Nhận diện, bóc trần những âm mưu và luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về công tác tổ chức - cán bộ, góp phần bảo vệ đường lối và tổ chức của Đảng, bảo vệ cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường thông tin những nội dung tích cực đi đôi với đề xuất các giải pháp ngăn chặn có hiệu quả, xóa bỏ những thông tin xấu, độc trên internet và mạng xã hội.

- Thông tin, tuyên truyền về những kết quả mới đạt được của Việt Nam về dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, biên giới lãnh thổ, đối ngoại.

**1.5. Xây dựng Đảng về đạo đức và thực hiện các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên;** thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chạy chức, chạy quyền, “lợi ích nhóm”.

- Làm rõ yêu cầu, nội dung xây dựng Đảng về đạo đức theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) và thực hiện các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Nêu những vấn đề mới đặt ra trong thực hiện các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đề xuất các giải pháp nhằm kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện việc xây dựng chuẩn mực đạo đức đối với cán bộ, đảng viên trong từng ngành, địa phương, đơn vị, cụ thể hóa tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Phản ánh những tấm gương điển hình của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp có phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, năng động, sáng tạo, tìm tòi đổi mới, mẫu mực về đạo đức, lối sống, là tấm gương tiêu biểu về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành.

- Phản ánh kết quả mới trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” ở các cấp, ngành, địa phương, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, quản lý.

- Đấu tranh phòng, chống những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị, độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của nhân dân.

## **2. Nội dung tuyên truyền thường xuyên, cơ bản, lâu dài**

**2.1. Về tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Trung ương Đảng.** Tình hình và giải pháp nâng cao chất lượng học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng; nâng cao chất lượng nghiên cứu và học tập lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên.

- Phản ánh rõ tình hình, thực trạng, trên cơ sở đó có những đề xuất, kiến

ng nghị nhằm nâng cao chất lượng học tập, quán triệt các nghị quyết và tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Đảng.

- Nêu những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả trong việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng ở các địa phương, đơn vị.

- Phản ánh những cách làm hay, sáng tạo trong việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị, nghiệp vụ công tác đảng cho cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy viên ở cơ sở.

## 2.2. Việc thể chế hóa và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng.

- Việc xây dựng các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm thể chế hóa các chủ trương được nêu trong các nghị quyết của Đảng gần đây nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa quy định của Đảng với pháp luật của Nhà nước.

- Tạo diễn đàn lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của các chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ, đảng viên và nhân dân để đổi mới việc xây dựng thể chế, bảo đảm đồng bộ về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường, khơi dậy mọi tiềm năng, nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước.

- Nêu vấn đề và đưa ra những giải pháp nhằm tạo những bước đột phá trong xây dựng thể chế để giải quyết hiệu quả những vấn đề thực tiễn đang đặt ra, cần lời giải, nhất là trong việc huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển; ngăn chặn tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, tài sản công...

- Phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ tình trạng không thống nhất, mâu thuẫn, chông chéo trong xây dựng và thực thi pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, những vấn đề đang cản trở sự phát triển và vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

## 2.3. Về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên theo Kết luận số 38-KL/TW, ngày 13/11/2018 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII.

- Việc hoàn thiện mô hình tổ chức cơ sở đảng gắn với việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) và Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở gắn với củng cố tổ chức cơ sở đảng yếu kém và xử lý “điểm nóng”.

- Kết quả thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND cấp xã ở những nơi đủ điều kiện.

- Kết quả và kinh nghiệm qua thực hiện mô hình bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, tổ dân phố; bí thư chi bộ kiêm trưởng ban công tác mặt trận.

- Nêu những cách làm hay trong việc nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở, trọng tâm là nâng cao chất lượng ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kế hoạch công tác hằng năm của cấp ủy.

- Tình hình và giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là sinh hoạt theo chuyên đề trong các loại hình tổ chức cơ sở đảng, nhất là ở các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp tư nhân.

- Việc thực hiện các quy định, hướng dẫn về kiểm điểm, đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên: Kết quả và những đề xuất, kiến nghị nhằm tiếp tục hoàn thiện.

- Việc xây dựng, ban hành các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp đảng viên bảo đảm nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương trong tình hình mới.

- Phản ánh các cách làm sáng tạo, phát hiện nhân tố tích cực, nhất là đoàn viên thanh niên, công nhân, người lao động có thành tích, gương mẫu, uy tín trong nhân dân để giới thiệu kết nạp vào Đảng.

- Cách làm và kết quả bước đầu thực hiện công tác rà soát, sàng lọc đảng viên, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng ở các địa phương, cơ quan, đơn vị theo tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư.

- Tình hình và giải pháp phát triển đảng viên ở những nơi phức tạp, nhạy cảm, khó khăn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số ít người, vùng tôn giáo.

- Tình hình và những đề xuất, kiến nghị để kết nạp những người là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng.

- Kết quả bước đầu và những vấn đề đặt ra qua thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú; vấn đề phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong việc tăng cường công tác giám sát cán bộ, đảng viên.

- Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục giải quyết trong công tác quản lý đảng viên hiện nay, nhất là quản lý đảng viên đi làm ăn xa.

- Nêu những mô hình hay trong việc quản lý, phân công công tác cho đảng viên, nhất là đảng viên ở khu vực nông thôn, tổ dân phố để phổ biến ra

diện rộng.

**2.4.** Về công tác xây dựng khối đại đoàn kết, thống nhất trong Đảng và thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, quy định của Đảng về tổ chức sinh hoạt Đảng.

- Tình hình thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và những vấn đề đặt ra nhằm phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

- Việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình, phê bình trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ và những đề xuất, kiến nghị.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và “lợi ích nhóm”.

- Việc chống biểu hiện dân chủ hình thức, đoàn kết “một chiều”, cơ hội chủ nghĩa.

- Phản ánh những nơi làm tốt việc cấp ủy, nhất là người đứng đầu lắng nghe ý kiến, chia sẻ, đồng cảm và giúp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho đảng viên.

**2.5.** Về củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

- Việc đưa đảng viên về sinh hoạt tại các chi bộ khu dân cư; kết quả bước đầu và những vấn đề tiếp tục củng cố.

- Phản ánh tình hình, kết quả thực hiện các quy định cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, lắng nghe ý kiến tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Thông tin tình hình, kết quả việc thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ.

- Phản ánh những cách làm mới, sáng tạo trong việc xây dựng và thực hiện có hiệu quả cơ chế “dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát” trong xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ.

- Việc mở rộng dân chủ, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp.

- Phản ánh những nơi thực hiện tốt mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, đồng thời phát hiện những biểu hiện xa dân, phong cách làm việc quan liêu, mệnh lệnh, vi phạm Quy chế dân chủ ở cơ sở, từ đó có những cảnh báo để các cấp ủy, chính quyền vào cuộc giải quyết.

- Phản ánh những mô hình dân vận khéo có hiệu quả, góp phần tích cực vào việc tuyên truyền, thuyết phục, vận động nhân dân đoàn kết xây dựng đời sống mới hoặc xử lý kịp thời “điểm nóng”, ổn định tình hình ở cơ sở.

- Việc thực hiện phân công cấp ủy viên các cấp theo dõi, phụ trách cơ sở

theo phương châm “cấp ủy cấp tỉnh nắm đến tổ chức cơ sở đảng; cấp ủy cấp huyện nắm đến chi bộ; đảng viên ở cơ sở nắm đến hộ gia đình”; nêu cách làm, kết quả, kinh nghiệm.

- Phản ánh những cách làm sáng tạo trong việc tạo những diễn đàn để nhân dân hiến kế xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

**2.6.** Về công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 18-NQ/TW “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và Nghị quyết số 19-NQ/TW “*Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*” của Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (khóa XII).

- Phản ánh kết quả, kinh nghiệm qua 3 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, cùng các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ.

- Nêu những khó khăn, vướng mắc và những đề xuất, kiến nghị từ thực tiễn để việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đạt kết quả tốt hơn.

- Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở sau sắp xếp lại tổ chức bộ máy để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

- Tình hình và những vấn đề đặt ra nhằm bổ sung, hoàn thiện các quy định của Đảng, Nhà nước về tổ chức bộ máy để khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị.

- Kết quả bước đầu và những vấn đề đặt ra trong quá trình thực hiện thí điểm một số mô hình tổ chức mới, kiêm nhiệm một số chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng dẫn của Trung ương phù hợp với đặc điểm, tình hình cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kết quả thực hiện sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã theo quy định, sáp nhập để giảm số lượng thôn, tổ dân phố, trên cơ sở đó giảm số người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố, gắn với việc thực hiện khoán kinh phí hoạt động.

- Phản ánh kết quả thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với giám sát quyền lực bằng các quy chế, quy định, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi, thẩm quyền được giao, phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phản ánh kịp thời những nơi thành lập và tổ chức lại các tổ chức hội quần chúng theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật của Nhà nước.

2.7. Về đổi mới công tác cán bộ; thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị (khóa XI).

- Về việc tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ công tác cán bộ bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, đúng người, đúng việc.

- Xây dựng và thực hiện quy định về phân cấp, phân quyền và kiểm soát quyền lực, đẩy lùi tình trạng chạy chức, chạy quyền và những biểu hiện tiêu cực đi đôi với tăng thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ. Trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí.

- Kết quả nghiên cứu xây dựng cơ chế để tạo môi trường, điều kiện khuyến khích, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tiếp tục hoàn thiện cơ chế phát hiện, thu hút và sử dụng nhân tài.

- Về xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

- Tiếp tục phản ánh kết quả, kinh nghiệm việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế trong hệ thống chính trị để đạt mục tiêu Nghị quyết số 39-NQ/TW đề ra.

- Thông tin tình hình, khó khăn, vướng mắc và những biện pháp tháo gỡ của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc cơ cấu lại đội ngũ và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế cán bộ, công chức, viên chức.

- Tình hình sắp xếp lại đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nhằm giảm về số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Vấn đề tháo gỡ khó khăn trong việc xây dựng vị trí việc làm các cơ quan Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm.

- Việc đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm và yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Giải quyết vấn đề cho thôi việc, miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ làm việc kém hiệu quả, kém về phẩm chất đạo đức và uy tín thấp.

- Nêu những mô hình mới, có hiệu quả trong quản lý cán bộ, công chức,

viên chức các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội.

**2.8.** Về truyền thống vẻ vang và những đóng góp, cống hiến của ngành Tổ chức xây dựng Đảng đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và đất nước; khẳng định quyết tâm xây dựng ngành trong sạch, vững mạnh và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo tiêu chí “Đoàn kết, trung thành, trung thực, trong sáng, gương mẫu, tinh thông” nhân kỷ niệm 91 năm ngày truyền thống ngành tổ chức xây dựng Đảng (14/10/1930 - 14/10/2021).

- Về truyền thống vẻ vang và những cống hiến lớn lao của Ngành Tổ chức xây dựng Đảng đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và đất nước; khẳng định quyết tâm xây dựng Ngành trong sạch, vững mạnh với những trọng tâm: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo tiêu chí “Đoàn kết, trung thành, trung thực, gương mẫu, trong sáng, tinh thông”, với phương châm “*Suy nghĩ chín, tư tưởng thông, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, xác định trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt việc nấy*” và thực hiện đồng bộ, hiệu quả “5 hóa” trong cơ chế vận hành (hạt nhân hóa lãnh đạo, chuẩn hóa văn bản pháp quy, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tự động hóa tổ chức thực hiện, tối ưu hóa kết quả hoạt động).

- Phát hiện và kịp thời biểu dương những tấm gương sáng trong Ngành Tổ chức xây dựng Đảng nói không với tiêu cực, tích cực phòng, chống chạy chức, chạy quyền và tiêu biểu về phẩm chất đạo đức trong sáng, tinh thông nghiệp vụ.

- Tiếp tục phản ánh việc đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy trong Ngành Tổ chức xây dựng Đảng gắn với tinh giản và cơ cấu lại đội ngũ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lập thành tích hướng tới kỷ niệm 91 năm ngày truyền thống Ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

- Phản ánh tình hình và đề xuất việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức xây dựng Đảng, góp phần thực hiện công tác tổ chức - cán bộ theo hướng đồng bộ, liên thông, nhất quán trong hệ thống chính trị và đơn giản hóa thủ tục hành chính.